

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 50/2021/HS-ST

Ngày: 15-12-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Trọng Thái

2/ Ông Nghiêm Xuân Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác: L) sinh năm 1969 tại Sài Gòn; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1351/36 Đường P, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 19/20 Đường T, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K và bà: Phan Thị Tuyết M (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Nguyễn Văn C; tiền án: không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 23/4/1997, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 103/HSST;

Ngày 25/02/2003, bị Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Dụ dỗ người chưa thành niên phạm pháp” theo Bản án số 18/HSST;

Ngày 28/02/2006, bị Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 17/HSST;

Ngày 10/6/2008, bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 72/HSST;

Ngày 07/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Dương xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 57/2014/HSST;

Ngày 31/8/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 271/HSST.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 20/12/2020; tạm giam ngày 29/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an quận Phú Nhuận. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- *Người bị hại:*

+ Ông Lê Đình K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 170 Ấp T, xã H, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh (*Vắng mặt*).

+ Bà Vũ Xuân Q, sinh năm 1967

Địa chỉ: 62/23 Đường B, Phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (*Vắng mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Nguyễn Thị Mộng Đ, sinh năm 1959.

Địa chỉ: 45 Đường H, Phường Y, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

(*Vắng mặt*)

+ Ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1969

Địa chỉ: 100 Xã Đ, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, Nguyễn Thị Hoàng O đi xe ôm công nghệ Grab từ nhà ở địa chỉ 19/20 Đường T, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh đến chợ H, Phường M, quận N để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua ki ốt số 24 do bà Vũ Xuân Q làm chủ, thấy không có người nên O vào ki ốt quan sát và nhìn thấy 01 túi xách màu xám nâu để ở dưới đất sau quầy hàng mỹ phẩm, O liền dùng tay phải lấy túi xách rồi nhét vào trong cặp quần trước bụng. Lúc này, bà Q quay về ki ốt của mình và nhìn thấy O, O hỏi mua mỹ phẩm, mua xong O đi ra ngoài đón xe ôm công nghệ Grab để đến chợ N, Phường Y, quận N. Khi đến trước số 24B Đường V, Phường Y, quận N thì O xuống xe, trên đường đi O mở túi xách vừa trộm được kiểm tra thì thấy bên trong có 7.000.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Vũ Xuân Q, O lấy tiền rồi bỏ túi xách cùng giấy chứng minh nhân dân của bà Q vào thùng rác trước số 24B Đường V. Sau đó, O đi bộ vào chợ N để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua ki ốt số 12, 13 thì O thấy không có người trông coi nên đã lên vào ki ốt trên định lấy trộm tài sản. O dùng tay kéo ngăn tủ đựng đồ ra thì bị chị Khru Á chủ ki ốt phát hiện tri hô cùng quần chúng bắt giữ giao cho Công an Phường Y, quận N xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Hoàng O khai nhận do cần tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản tại quận N thì Nguyễn Thị Hoàng O còn có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện A khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Cụ thể:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/12/2020, O điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số 54V4-3061 từ quận V đi đến huyện A tìm ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến nhà 170 Ấp T, xã H, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Lê Đình K làm chủ nhà, O nhìn thấy trong nhà không có người trông coi nên O dựng xe mô tô trước cửa căn nhà trên rồi đi bộ ra phía sau nhà thì thấy cửa mở nên O đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 con heo đất màu đỏ đang để trên bàn và cầm trên tay đi ra ngoài thì bị người dân phát hiện bắt giao cho công an xã H cùng với tang vật. Tại trụ sở cơ quan, Công an xã H tiến hành kiểm tra con heo đất bên trong có 2.363.000 đồng nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang giao Công an xử lý. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, Nguyễn Thị Hoàng O khai nhận do cần tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo O đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo đúng nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo O mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung...đều được tiến hành theo đúng quy định; tại các bản khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/12/2020, Nguyễn Thị Hoàng O điều khiển xe gắn máy biển số 54V4-3061 chạy từ quận V đến huyện A tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Tới số nhà 170 Ấp T, xã H, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh, O sau khi quan sát thấy trong nhà không có người trông coi nên đã dựng xe mô tô trước cửa căn nhà rồi đi bộ ra phía sau nhà vào phòng ngủ lấy trộm 01 con heo đất màu đỏ để trên bàn, bên trong có số tiền 2.363.000 đồng.

Ngày 19/12/2020, Nguyễn Thị Hoàng O đi xe ôm Grab từ nhà ở quận V đến chợ H, Phường M, quận N để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua ki ốt số 24 của chợ, O thấy không có người nên đã vào ki ốt quan sát và nhìn thấy 01 túi xách màu xám nâu để dưới đất sau hàng mỹ phẩm, O liền dùng tay phải lấy trộm túi xách rồi nhét vào cặp quần trước bụng. Bên trong túi xách có số tiền 7.000.000 đồng.

[3]. Về tội danh:

Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, đã nhiều lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổng tài sản mà bị cáo lấy trộm theo kết luận của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự có giá trị 9.363.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản công dân, gây rối trật tự trị an địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Vì không chịu làm việc mà chỉ thích có tiền một cách nhanh chóng để tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật để chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bản thân có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xét xử hình sự và áp dụng hình phạt nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân, qua đó chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật, khi có điều kiện thì tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp; vậy cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh, tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo, qua đó tác dụng răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương;

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5]. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ và trách nhiệm dân sự trong vụ án:

+ Tiền Việt Nam 7.000.000 đồng và 01 túi xách màu xám nâu mà bị cáo O lấy trộm tại ki ốt số 24 chợ H, Phường M, quận N của bà Vũ Xuân Q. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản cho bà Q. Bà Q nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Tiền Việt Nam 2.363.000 đồng là tiền trong con heo đất bị cáo O lấy trộm tại nhà số 170 Ấp T, xã H, huyện A và 01 con heo đất màu đỏ đã bị đập bể, là tài sản của

ông Lê Đình K. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại tài sản cho ông K. Ông K nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 cái áo khoác màu tím đen, 01 cái mũ vành bằng vải, màu nâu; 01 cái khẩu trang bằng vải, sọc đen trắng: Đây là những đồ dùng cá nhân mà bị cáo O sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội tại ki ốt số 24 Chợ H, Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; là những vật có giá trị sử dụng thấp, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xám đen, số Imei 1: 359008092354612; số Imei 2: 359008092854611 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 210 màu đen, số Imei 1: 357704109277885; số Imei 2: 357704109717880: Thu giữ của Nguyễn Thị Hoàng O; không L quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 54V4-3061, số máy: FMH-669858, số khung: MM81-66985: Qua xác minh chủ sở hữu tài sản xe là bà Nguyễn Thị Mộng Đ. Hiện bà Điệp không có mặt tại địa phương. Bị cáo O khai mua xe trên của ông Nguyễn Đức C, ông C khai mua xe trên của bà Đ thời gian đã lâu nhưng không nhớ giá tiền lúc mua, ngày 02/10/2020, ông C bán xe trên cho bị cáo O với giá 15.000.000 đồng (có giấy tờ mua bán viết tay). Cơ quan cảnh sát điều tra đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Xét xe chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp hiện tại. Do đó, cần tiếp tục giao chiếc xe trên cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời gian nhất định, nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Hoàng O** (tên gọi khác: L) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác: L) 02 (hai) năm 06 (sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2020 (Được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/12/2020 đến ngày 10/12/2020).

3. Về các vấn đề khác:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự 2015:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xám đen, số Imei 1: 359008092354612, số Imei 2: 359008092854611 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 210 màu đen, số Imei 1: 357704109277885, số Imei 2: 357704109717880;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo khoác màu tím đen, 01 cái mũ vành bằng vải, màu nâu; 01 cái khẩu trang bằng vải, sọc đen trắng;

+ Giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 54V4-3061, số máy: FMH-669858, số khung: MM81-669858 để đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời gian 06 (sáu) tháng, nếu hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp L hệ nhận xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 giữa Công an quận Phú Nhuận và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương Giang